

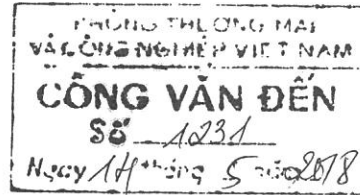
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2622/UBND-KT₁

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 5 năm 2018

V/v tiếp tục cải thiện môi trường đầu
tư - kinh doanh, nâng cao năng lực
cạnh tranh cấp tỉnh



Kính gửi:

- Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Ban TT&TC
- Ban PC&H, V&R

Nguyen

14.5.18

- NT 110

14/5

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Văn bản số 3518/VPCP-KSTT ngày 17/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc khắc phục những tồn tại hạn chế của địa phương trong Báo cáo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017;

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của doanh nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các chủ trương, chính sách, pháp luật, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh đã ban hành về hỗ trợ, đồng hành với doanh nghiệp và nâng cao Chỉ số PCI, qua đó tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp phát triển.

2. Đổi mới tư duy quản lý nhà nước, xem doanh nghiệp, nhà đầu tư là đối tượng phục vụ. Chủ động triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động số 219/CTr-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết 35/NQ-CP gắn với nâng cao Chỉ số PCI năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Văn bản số 4746/UBND-KT₁ ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của UBND tỉnh và Văn bản số 3355/UBND - KT₁ ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ

tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; rà soát, điều chỉnh các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục, loại bỏ các thủ tục, quy định làm phát sinh chi phí không chính thức. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào bộ phận một cửa và thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 7629/UBND-KGVX1 ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức niêm yết, công khai minh bạch đầy đủ bộ thủ tục hành chính của đơn vị tại các cơ quan công sở và Trung tâm Hành chính công các cấp.

4. Thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 04/11/2008, Kết luận số 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh về quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

5. Một số nhiệm vụ thường xuyên, cụ thể (có phụ lục kèm theo).

Đây là các nhiệm vụ quan trọng trong công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao chỉ số PCI của tỉnh. Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng TM và CN Việt nam (VCCI);
- TTr. Tỉnh ủy. TTr. HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Các Phòng CM thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, *L 161*

scoll

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh

CÁC NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN VÀ CỤ THỂ

(Kèm theo Công văn số /UBND-KT, ngày /5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung
1. Văn phòng UBND tỉnh: Là đơn vị Chủ trì, tổng hợp Chỉ số Tính năng động	
1.1	Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả điều hành của UBND tỉnh theo hướng năng động, sáng tạo và linh hoạt trong xử lý những vấn đề của doanh nghiệp.
1.2	Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, chỉ đạo điều hành của Chủ tịch UBND tỉnh đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư; kịp thời báo cáo, kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý đối với những đơn vị, cá nhân có hành vi cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp.
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Gia nhập thị trường và Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng	
2.1	Tập trung đổi mới công tác đăng ký doanh nghiệp, rút ngắn hơn nữa thời gian thực tế xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và có giải pháp cụ thể khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện đăng ký qua mạng; liên thông với các ngân hàng thương mại trên địa bàn để thực hiện việc mở tài khoản ngân hàng cho doanh nghiệp ngay khi cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tạo điều kiện rút ngắn thời gian, giảm chi phí gia nhập thị trường cho doanh nghiệp.
2.2	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đầu thầu theo hướng công khai, minh bạch; tham mưu các giải pháp triển khai có hiệu quả Quyết định số 1402/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Chính phủ về phê duyệt kế hoạch tổng thể và lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng giai đoạn 2016 - 2025
2.3	Tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp sau đăng ký thành lập, các dự án sau chấp thuận chủ trương đầu tư; kiên quyết xử lý, thu hồi đối với các doanh nghiệp, dự án vi phạm, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, tạo sân chơi lành mạnh, bình đẳng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Phối hợp với Thanh tra tỉnh thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.
2.4	Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
3. Sở Tài nguyên và Môi trường: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số tiếp cận đất đai	
3.1	Tập trung tháo gỡ các tồn tại vướng mắc liên quan đến công tác đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường cho các doanh nghiệp. Tham mưu sửa đổi bộ thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn với đất theo hướng liên thông với các cơ quan đơn vị nhằm giảm thời gian và đầu mỗi thực hiện.

3.2	<p>Rà soát, tham mưu sửa đổi Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của từng vùng, từng địa phương. Công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của tỉnh, của ngành nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tìm hiểu và tiếp cận.</p>
3.3	<p>Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và UBND huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu, tham mưu quy định cụ thể về giá đất tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng khuyến khích xã hội hóa đầu tư hạ tầng và đầu tư sản xuất công nghiệp</p>
3.4	<p>Cung cấp thông tin về đất đai cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thuận lợi nhanh chóng khi có yêu cầu.</p>
4.	<p>Sở Thông tin và Truyền thông: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Tỉnh minh bạch</p>
4.1	<p>Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa dịch vụ hành chính công để tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; triển khai xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.</p>
4.2	<p>Nâng cao chất lượng công thông tin điện tử của tỉnh, Website của các cấp, các ngành; thường xuyên cập nhật những văn bản quy định mới để người dân và doanh nghiệp có thể tiếp cận nhanh và dễ dàng hơn; đồng thời, quảng bá hình ảnh của tỉnh tạo điều kiện cho doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu.</p>
4.3	<p>Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan cập nhật công khai đầy đủ, kịp thời thông tin về quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển KT-XH của tỉnh, các quy hoạch ngành, quy hoạch các khu công nghiệp, thương mại, khu đô thị, các dự án hạ tầng, các thông tin cơ bản về các dự án đầu tư, nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua mạng và trên trang thông tin điện tử của tỉnh nhằm giúp các doanh nghiệp và nhà đầu tư tiếp cận được các thông tin để lựa chọn.</p>
5.	<p>Sở Công Thương: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp</p>
5.1	<p>Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, ứng dụng thương mại điện tử, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế cho doanh nghiệp. Chú trọng khâu tổ chức và cung cấp thông tin thị trường, ứng dụng thương mại điện tử quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm của tỉnh. Xây dựng gian hàng và website thương mại điện tử xúc tiến thương mại, bán sản phẩm OCOP và sản phẩm của tỉnh. Tổ chức các hoạt động, đoàn doanh nghiệp tham gia quảng bá sản phẩm tại các hội chợ trong và ngoài tỉnh.</p>
5.2	<p>Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Tổ chức phiên chợ hàng Việt và các chuyên đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Hỗ trợ xây dựng các mô hình thương mại gắn với tiêu thụ sản phẩm của tỉnh.</p>
5.3	<p>Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra; theo dõi sát diễn biến thị trường; thực hiện các biện pháp quản lý giá cả, thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hoá, dịch vụ thiết yếu; kiểm tra, kiểm soát xử lý nghiêm hành vi kinh doanh hàng giả, vi phạm an toàn thực phẩm.</p>
5.4	<p>Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Hà Tĩnh thực hiện các giải pháp rút ngắn thời gian thủ tục tiếp cận điện năng, phân đấu tổng thời gian thực hiện các thủ tục đối với Công ty Điện lực Hà Tĩnh không quá 07 ngày làm việc bao gồm tiếp nhận yêu cầu, khảo sát hiện trường, thỏa thuận đấu nối (không quá 02 ngày làm việc); Ký hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu và đóng điện (không quá 05</p>

	ngày làm việc)
5. Sở Tư pháp: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Thiết chế pháp lý	
6.1	Thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm thông tin pháp lý cho doanh nghiệp; phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế doanh nghiệp.
6.2	Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tham định kịp thời, có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh đảm bảo đúng quy định của pháp luật và quan điểm, mục tiêu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Thường xuyên theo dõi, rà soát, kịp thời kiến nghị, đề xuất bãi bỏ các văn bản quy định trái pháp luật về điều kiện, đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.
7. Sở Nội vụ: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Chi phí thời gian	
7.1	Tập trung tham mưu các giải pháp triển khai chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần
7.2	Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012-2020 theo Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/02/2012 của UBND tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính ở các cấp, các ngành; tạo cơ chế để doanh nghiệp, người dân phản ánh các hành vi tiêu cực, tham nhũng của cán bộ công chức.
7.3	Đào tạo, nâng cao trình độ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ thuộc bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận “một cửa, một cửa liên thông” bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp; xử lý nghiêm khắc cán bộ, công chức có thái độ sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân
8. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Đào tạo lao động	
8.1	Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề; gắn chương trình đào tạo nghề với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp. Phổ biến, tuyên truyền hệ thống thông tin thị trường lao động, các hoạt động của sản giao dịch việc làm để doanh nghiệp, người dân, người học nắm bắt và có cơ hội gặp nhau ở thị trường đào tạo, thị trường lao động.
8.2	Triển khai tốt các hoạt động đào tạo, hỗ trợ doanh nghiệp về an toàn lao động. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động; kiểm tra xử lý đối với các trường hợp vi phạm, đảm bảo thực hiện tốt chính sách cho người lao động.
9. Thanh tra tỉnh: là đơn vị chủ trì, tổng hợp Chỉ số Chi phí không chính thức	

9.1	Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tránh trùng lặp về nội dung kiểm tra và đảm bảo trong năm chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần đối với 01 doanh nghiệp.
9.2	Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo Quyết định số 746-QĐ/TU ngày 19/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chấn chỉnh tác phong, thái độ của cán bộ trong hoạt động của các đoàn thanh tra; xử lý nghiêm đối với những trường hợp lợi dụng hoạt động thanh tra để nhũng nhiễu, trục lợi, gây phiền hà và làm tăng chi phí không chính thức của doanh nghiệp.
10. Sở Tài chính	
10.1	Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn, đảm bảo dễ tiếp cận và hàng năm cân đối nguồn lực để thực hiện các chính sách có hiệu quả.
10.2	Triển khai hướng dẫn, đào tạo đội ngũ cán bộ kế toán cho doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch trong tài chính, qua đó nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng tại các ngân hàng thương mại.
11. Sở Xây dựng	
11.1	Tiếp tục rà soát, cải cách quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng công trình xây dựng; quản lý năng lực tổ chức hoạt động xây dựng và cấp chứng chỉ hành nghề.
11.2	Rà soát quy trình thỏa thuận, thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng, tham mưu ban hành quy định theo cơ chế liên thông giữa các đơn vị, do 01 cơ quan chủ trì để tiết kiệm thời gian, kinh phí cho doanh nghiệp
12. Sở Giao thông - Vận tải	
12.1	Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch ngành giao thông cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đầu nối theo Quy hoạch tổng thể các điểm đầu nối vào các quốc lộ qua địa bàn tỉnh
12.2	Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp trong cấp giấy phép vận tải; hướng dẫn, tuyên truyền doanh nghiệp và người dân thực hiện dán tem điện tử để áp dụng thu phí điện tử không dùng liên thông trên tất cả các trạm thu phí cả nước. Triển khai ứng dụng giám sát hành trình để theo dõi, xử lý các doanh nghiệp vận tải vi phạm về các điều kiện kinh doanh vận tải, vi phạm về tốc độ, tải trọng.
13. Sở Khoa học và Công nghệ	
13.1	Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và hoạt động Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan; Phổ biến các chính sách về khoa học công nghệ đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn
13.2	Triển khai có hiệu quả các đề tài, dự án khoa học công nghệ hỗ trợ cho các doanh nghiệp, các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng, uy tín thương hiệu, khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường. Hỗ trợ các doanh nghiệp thiết kế, đăng ký thương hiệu, đổi mới, chuyển giao công nghệ, xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu

<p>4. Sỡ Giáo dục và Đào tạo</p>	<p>Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo; quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp cho học sinh phổ thông, giúp các em có định hướng tốt cho bản thân</p>
<p>5. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh</p>	<p>Đồng hành, phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ dự án hạ tầng trong các Khu kinh tế, KCN. Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh tăng cường xúc tiến triển khai các dự án công nghiệp tại Khu kinh tế Vũng Áng đã ký kết hợp tác với nhà đầu tư Đức; chủ động kết nối, xúc tiến quảng bá, mời gọi các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, nhất là các tập đoàn có thương hiệu mở rộng hoạt động đầu tư khu vực miền Trung.</p> <p>Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tổ chức xúc tiến đầu tư tại chỗ, thực hiện tốt công tác quản lý doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các Khu kinh tế, KCN.</p>
<p>5.1</p>	<p>Đa dạng hóa huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng sớm trở thành Khu kinh tế động lực tâm cờ quốc gia, Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế cầu treo là đầu mối trung chuyển, quan trọng trong phát triển thương mại, dịch vụ, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa và xuất khẩu sang các nước trong khu vực trở thành khu kinh tế động lực tâm cờ quốc gia, quốc tế. Tập trung thu hút đầu tư các dự án lấp đầy các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p>
<p>5.2</p>	<p>6. Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh</p>
<p>6.1</p>	<p>Chủ động triển khai công tác xúc tiến đầu tư, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài; ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, có cam kết chuyển giao công nghệ, bảo vệ môi trường, liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp trong tính tham gia chuỗi giá trị sản xuất.</p>
<p>6.2</p>	<p>Tăng cường các hoạt động dịch vụ về tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn thông tin kinh doanh, xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác kinh doanh, đào tạo kế toán tài chính, quản trị kinh doanh...</p>
<p>6.3</p>	<p>Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan duy trì thường xuyên các cuộc trao đổi, đối thoại thực chất, cởi mở giữa lãnh đạo tỉnh, các sở ban ngành với các doanh nghiệp, doanh nhân; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn để tham mưu, kiến nghị các cơ quan liên quan giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp</p>
<p>7. Công an tỉnh</p>	<p>Đấu tranh trấn áp có hiệu quả các loại tội phạm, không để hình thành các băng ổ nhóm, tổ chức tội phạm hoạt động lộng hành. Chủ động nắm tình hình, có giải pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn theo Đề án tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND tỉnh, đảm bảo giữ gìn trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, giúp doanh nghiệp yên tâm, ổn định trong sản xuất kinh doanh</p>
<p>7.1</p>	

18. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

18.1 Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống tư pháp, đặc biệt là trong giải quyết tranh chấp kinh tế cũng như khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, nhà đầu tư; công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc, đảm bảo được nhanh chóng, công bằng, hợp lý; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, giải quyết tranh chấp

18.2 Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh thương mại, lao động, thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, bảo vệ công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án. Không để việc để các vụ án quá thời hạn xét xử do lỗi chủ quan của Tòa án

19. Cục Thuế tỉnh

19.1 Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thuế như kê thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, quản lý thuế tập trung theo hệ thống TMS đảm bảo nhanh chóng, chính xác, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp

19.2 Tăng cường giám sát hoạt động của cán bộ ngành thuế, kiên quyết không để tình trạng lợi dụng thực thi nhiệm vụ để gây khó khăn khó khăn cho doanh nghiệp nhằm trục lợi cho bản thân

19.3 Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

20. Cục Hải quan tỉnh

20.1 Thực hiện đơn giản hóa thủ tục Hải quan, giảm thiểu các chứng từ và thời gian thông quan. Duy trì vận hành hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS và các hệ thống CNTT phục vụ thực hiện quy trình thủ tục hải quan, thu nộp thuế bằng phương thức điện tử, thực hiện cơ chế một cửa quốc gia tại tất cả các đơn vị đảm bảo ổn định, an ninh, an toàn 24/7; phát triển chuyên mục đối tác Hải quan - Doanh nghiệp, hệ thống hóa các văn bản hướng dẫn về quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Cục www.htcustums.gov.vn

20.2 Tích cực thực hiện các giải pháp kiểm soát chống buôn lậu, kiểm tra sau thông quan, thanh tra thuế, chủ động kiểm soát được tình hình hoạt động xuất nhập khẩu, không để xảy ra điểm nóng về buôn lậu; đảm bảo thu đúng thu đủ cho ngân sách, góp phần bảo vệ môi trường sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu lành mạnh

21. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

21.1 Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động, làm tốt vai trò của tổ chức xã hội nghề nghiệp, là tổ chức đại diện, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các doanh nghiệp trên địa bàn cũng như giúp doanh nghiệp tiếp cận các chính sách và dịch vụ để phát triển sản xuất kinh doanh

21.2	Tham gia tích cực và nâng cao vai trò phản biện đối với những chính sách, quy định của tỉnh về phát triển doanh nghiệp; phản ánh những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để UBND tỉnh kịp thời nắm bắt, giải quyết
22. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã	
22.1	Phối hợp tốt với các sở, ngành trong công tác thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án; cung cấp thông tin, trích lục bản đồ, tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Thực hiện tốt, kịp thời công tác bồi thường, GPMB đối với các dự án thuộc diện Nhà nước thu hồi đất.
22.2	Tổ chức tuyên truyền đến cán bộ cấp xã về vai trò, trách nhiệm trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI; không phát sinh thủ tục hành chính, yêu cầu nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện thêm thủ tục phát sinh khi đến tìm hiểu đầu tư tại địa phương (cấp xã, cấp huyện).
22.3	Khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện, vận động các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

~~100%~~
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

